

Bản án số: 58/2021/HS - ST

Ngày 25/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Kim Tuấn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Triệu Thị Xuân và bà Lương Thu Trang.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST- QĐ ngày 11/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân BC3** (*Tên gọi khác: Không*). Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 21 tháng 12 năm 1973.

Nơi cư trú: xóm TM, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12.

Họ và tên bố: Lê Xuân F, sinh năm: 1944 (Đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị FB, sinh năm: 1944.

Anh chị em: Gia đình có 04 người, bị cáo là con thứ 03.

Vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1976.

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Năm 2000 bị UBND tỉnh Thái Nguyên ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục xã hội 05-06 Thái Nguyên (Quyết định số 2674/QĐ-UB ngày 05/9/2000).

+ Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 21/HSST ngày 28/9/2004).

+ Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 18/2013/HSST ngày 30/7/2013). Chấp hành xong án phạt tù ngày 29/01/2016, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai. (Có mặt)

** Người chứng kiến:*

- Ông Lê Đình CK1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm TM, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn CK2, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm TM, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 14/9/2021 Công an huyện Võ Nhai phối hợp cùng Công an xã LT, huyện V thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên đường quốc lộ 1B đoạn đi qua xóm TM, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện 01 người đàn ông đang đi bộ vào hướng mỏ đá TM, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Khi tổ công tác kiểm tra thì người này khai họ và tên là Lê Xuân BC3, sinh năm 1973, cư trú tại xóm TM, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tham gia việc tiến hành kiểm tra đối với BC3. BC3 đã tự giác lấy ra từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 07 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. BC3 khai nhận là chất ma túy, loại Heroine của BC3 mang theo người mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Xuân BC3, thu giữ, niêm phong 07 gói giấy đựng chất bột màu trắng trên vào phong bì ký hiệu A. Ngoài ra, không phát hiện tạm giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm của Lê Xuân BC3 tại xóm TM, xã LH, huyện V, Thái Nguyên. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến hành vi vi phạm.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu A thu giữ của Lê Xuân BC3 ngày 14/9/2021 xác định được khối lượng là 0,3 gam. Lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M làm mẫu vật gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1409/KLGD ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,3gam”.

Tại Cơ quan điều tra Lê Xuân BC3 khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy, loại Heroine nên trưa ngày 13/9/2021 BC3 đã đi một mình đến khu vực đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, BC3 đã gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề lái xe ôm đang đứng bên hè đường. BC3 hỏi người này “có hàng bán không?” (ý hỏi có Heroine không), người đàn ông nói “mua BC3o nhiêu”, BC3 bảo bán cho 500.000 đồng thì người này bảo BC3 chờ một tí. Sau đó, có một người đàn ông khác đến gặp và bán cho BC3 01 gói ma túy loại Heroine (màu trắng, dạng cục, bột) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, BC3 đi về đến khu vực mỏ đá TM thuộc xóm TM, xã LT, huyện V và sử dụng một phần ma túy đã mua được. Số Heroine còn lại, BC3 mang về chia nhỏ thành 07 gói (đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ) rồi cất vào túi quần đùi vải của BC3, mục đích để sử dụng dần. Sáng ngày 14/9/2021, BC3 mang theo 07 gói ma túy đã chia được cất trong túi quần đi đến khu vực mỏ đá TM nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện V cùng Công an xã LT kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Lê Xuân BC3 phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quá tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 53/CT- VKSVN ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Lê Xuân BC3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Xuân BC3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân BC3 từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021.

*Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu M bên trong có 0,285 gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định và vỏ BC3o gói mẫu M; 01 phong bì ký hiệu V bên trong có 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 phong bì ký hiệu A.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất sớm về với gia đình để nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 14/9/2021 tại đoạn đường quốc lộ 1B thuộc xóm TM, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Lê Xuân BC3 đã có hành vi tàng trữ 07 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, có khối lượng 0,3 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam Heroine của Lê Xuân BC3 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Lê Xuân BC3 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6 phổ thông, sau đó ở nhà lao động sản xuất, lấy vợ sinh con. Năm 2000 bị UBND tỉnh

Thái Nguyên ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục xã hội 05-06 Thái Nguyên (Quyết định số 2674/QĐ-UB ngày 05/9/2000). Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 21/HSST ngày 28/9/2004). Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 18/2013/HSST ngày 30/7/2013). Chấp hành xong án phạt tù ngày 29/01/2016, đã được xóa án tích. Ngày 14/9/2021 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có bố và mẹ đẻ đều được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng BC3. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho bản thân và xã hội, bị cáo đã nhiều lần bị cách ly ra khỏi đời sống xã hội, xong khi tái hòa nhập cộng đồng không cai được nghiện ma túy vẫn còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

* Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Xét một số vật cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu M bên trong có 0,285 gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định và vỏ BC3o gói mẫu M; 01 phong bì ký hiệu V bên trong có 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 phong bì ký hiệu A.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về nguồn gốc Heroine thu giữ của Lê Xuân BC3, bị cáo khai ngày 13/9/2021 đã mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ họ và tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực gần đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân BC3 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt.

1.1. Về hình phạt chính.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Xuân BC3** 30 (*BC3 mười*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC3 trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: **01 (một)** phong bì ký hiệu M bên trong có 0,285 gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định và vỏ BC3o gói mẫu M; **01 (một)** phong bì ký hiệu V bên trong có 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì ký hiệu A.

* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND;
- Công an;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Tuấn